TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA VANG** **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2022/HS-ST
Ngày 30/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Trần Hoài Sơn**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Phan Thị Tuyền**

Ông **Lê Văn Bút**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Đình Nam** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Duy Linh** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 63/2022/TLST-HS ngày 09/8/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49A/2022/QĐXXST-HS ngày 13/8/2022 đối với **bị cáo**:

Phạm Văn T, tên gọi khác: Không, sinh ngày: 01/6/1992 tại tỉnh Quảng Ngãi. Hộ khẩu thường trú và chổ ở hiện nay: Thôn Sung Túc, xã Nghĩa Hà, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ học vấn: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Dân tộc: Kinh; Con ông: Phạm Viết Tân, sinh năm: 1961 và bà: Tiêu Thị Tuyết Thanh (đã chết). Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba. Vợ: Huỳnh Thị Lệ Thu, sinh năm: 1995 và có 01 con, sinh năm: 2020. Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo tại ngoại hiện có mặt.

**** Bị hại***:

1. Anh **Nguyễn Hồng B**, sinh năm: 1978; Địa chỉ: Tổ 21, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

2. Chị **Lê Thị Lệ T**, sinh năm: 1979. Địa chỉ: Tổ 21, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, *(chết ngày 14/3/2022)*.

+ Đại diện hợp pháp của bị hại chị Lê Thị Lệ T:

- Anh **Nguyễn Hồng B**, sinh năm: 1978; Địa chỉ: Tổ 21, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng *(chồng bà Thủy)*.

- Ông **Lê Vương N**, sinh năm: 1956; Địa chỉ: Thôn Điện Nam Trung, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam *(cha đẻ bà Thủy)*.

- Cháu **Huỳnh Ngọc Như Y**, sinh năm: 2008;

- Cháu **Huỳnh Ngọc Ý N**, sinh năm: 2009;

(Là các con của bị hại bà Lê Thị Lệ T).

Đại diện hợp pháp của cháu Huỳnh Ngọc Như Y và cháu Huỳnh Ngọc Ý N: Ông **Huỳnh Ngọc M**, sinh năm: 1981; Địa chỉ: Số 179/15 đường Nguyễn Văn L, phường Nam Dương, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng *(cha đẻ của các cháu)*.

+ Các ông Lê Vương N, ông Huỳnh Ngọc M ủy quyền cho: Anh **Nguyễn Hồng B**, sinh năm: 1978; Địa chỉ: Tổ 21, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng tham gia tố tụng *(theo giấy ủy quyền ngày 19/4/2022 được UBND phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng chứng thực)*.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan***: Anh **Đỗ Văn Á**, sinh năm: 1968; Địa chỉ: Số 83 đường Nguyễn N, phường Nguyễn N, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 14/3/2022, Phạm Văn T điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 76C-051.29 của Doanh nghiệp tư nhân Rạng Đông cùng với phụ xe là anh Nguyễn Thành Huy lưu thông trên đường Quốc lộ 1A theo hướng Đà Nẵng đi Quảng Nam. Khi đến khu vực thôn Miếu Bông, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, T thấy xe mô tô biển kiểm soát 43D1-000.29 do chị Lê Thị Lệ T điều khiển chở theo chồng là anh Nguyễn Hồng B lưu thông cùng chiều phía trước. Lúc này, T điều khiển xe ô tô tăng tốc độ chạy vượt lên phía bên trái xe mô tô do chị T điều khiển thì làm cho phần bên phải đầu xe ô tô (bộ phận góc cản đà trước bên phải) xe nên đã va chạm vào phía sau bên trái (ốp đèn xi nhan phía sau bên trái) xe mô tô do chị T điều khiển và vào phía sau bên trái người anh B làm xe mô tô ngã xuống đường. Xe ô tô do Thịnh điều khiển tiếp tục chạy cán qua người chị T dẫn đến tai nạn giao thông, hậu quả: Chị T tử vong tại hiện trường, anh B bị thương nhẹ

* Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 29/TgT ngày 28/3/2022 của Trung tâm pháp y thành phố Đà Nẵng kết luận: Nguyên nhân tử vong của chị Lê Thị Lệ T là do đa chấn thương, nạn nhân ngừng tim, ngừng thở và tử vong tại hiện trường.

- Anh Nguyễn Hồng B làm đơn từ chối giám định thương tích.

* Tại bản kết luận giám định số 307/KL-CO9CCĐ1) ngày 12/4/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận:

- Dấu vết trượt, mất chất màu trắng tại mặt ngoài góc bên phải cản trước của xe ô tô biển kiểm soát 76C-0S1.29, có chiều hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải

phù hợp với dấu vệt trượt, bám dính chất mầu trắng tại mặt ngoài ốp đèn xi nhan sau bên trái của mô tô biển kiểm soát 43D1-000.29 có chiều hướng từ sau ra trước, từ trái qua phải.

- Không xác định được dấu vết va chạm đầu tiên giữa hai xe nêu trên và khi xảy ra va chạm tốc độ của xe nào lớn hơn.

* Tại bản kết luận giám định số 354/KL-CO9CĐ2 ngày 13/4/2022, của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Chất màu trắng bám dính tại mặt ngoài ốp đèn xin đường phía sau, bên trái ghi thu của xe mô tô biển kiểm soát 43D1-000.29 gửi giám định là sơn, cùng loại với mẫu sơn màu trắng ghi thu tại vị trí góc trước, bên phải cản đà trước của xe ô tô biển kiểm soát 76C-051.29 gửi làm mẫu so sánh.

Tang tài vật tạm giữ:

- 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 76C-051.29.

- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tải biển kiểm soát 76C-051.29.

- 01 giấy kiểm định của xe ô tô tải biển kiểm soát 76C-051.29.

- 01 giấy chứng nhận bảo hiểm của xe ô tô tải biển kiểm soát 76C-051.29.

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 43D1-000.29.

- 01 giấy phép lái xe hạng C mang tên Phạm Văn T.

** Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện*:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đường Quôc lộ 1A, thuộc thôn Miếu Bông, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. Phần đường xảy ra tại nạn rộng 10,70 mét, được chia thành 03 làn đường xe chạy cùng chiều nhau, được chia bởi vạch kẻ đường màu trắng không liên tục rộng lần lượt từ phải sang trái theo hướng đi là 3,10 mét, 3,70 mét và 3,90 mét, mặt đường được trải thảm nhựa bằng phẳng, tầm nhìn không bị hạn chế.

Chọn mốc lộ giới nằm trên dãi phân cách kí hiệu là H 1938 làm chuẩn. Tất cả các dấu vết số đo đều được kéo vuông góc vào mép đường bên phải theo hướng Đà Nẵng đi Quảng Nam làm chuẩn.

Sau khi xảy ra tai nạn, xe ô tô biển số 76C-051.29 dừng trên đường, đầu xe quay về hướng Quảng Nam. Trục trước xe ô tô cách mép chuẩn là 5,15 mét, trục sau bên trái xe ô tô cách mép chuẩn là 4,92 mét.

Sau tai nạn, xe mô tô biên số 43D1-000.29 ngã sang bên trái, nằm trên mặt đường, đầu xe quay chếch sang phải hướng vào lề đường. Trục trước xe mô tô cách mép chuẩn là 2,65 mét, trục sau xe mộ tô cách mép chuẩn là 3,45 mét và cách trục sau xe ô tô là 2,30 mét.

Nạn nhân là nữ, tử vong tại hiện trường, nạn nhân nằm ngang, đầu quay vê hướng lề đường phía đuôi xe mô tô, đầu nạn nhân cách mép chuẩn là 04 mét và cách trục xe mô tô là 1,20 mét, chân nạn nhân cách mép chuẩn là 05 mét.

Trên mặt đường, xe mô tô biển số 43DI-000.29 để lại vết cày xước không liên tục dài 11 mét, đầu vết xước cách mép chuẩn là 3,80 mét, cuối vết xước là ngay trục gác - chân sau bên trái xe mô tô.

Sau tai nạn, xe ô tô biển số 76C-051.29 để lại trên mặt đường hai vết thắng xe (lốp đôi kí hiệu 2 và 3) vết thắng lốp đôi kí hiệu 02 dài không liên tục 9,25 mét, đầu vết thắng lộp ngoài cách mép chuẩn là 7,15 mét, đầu vết thắng lốp trong cách mép chuẩn là 6,70 mét. Vết thắng lốp đôi kí hiệu 03 dài không liên tục 8,90 mét trên nên vết thẳng lốp ngoài có dính tổ chức não. Đầu vết thắng lốp ngoài cách mép chuẩn là 4,85 mét, đầu vết thắng lốp trong cách mép chuẩn là 5,30 mét.

Trên mặt đường cách xe và nạn nhân có vết máu và tổ chức não kích thước (2,5 x 8,8) mét, tâm vết cách mép chuẩn là 04 mét.

Trục trước bên trái xe ô tô biển số 76C-051.29 cách mốc hiện trường là 4,50 mét. Ngoài ra, không phát hiện gì khác.

** Kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô tài biển kiểm soát 76C-051.29*:

Góc trước bên phải cản đà trước của xe có 02 vết bào mòn kim loại và tróc sơn mầu trắng kích thước vết 01 (0,7 x 2,5) cm điểm thấp cách đất 76 cm. Kích thước vết 02 (0,25 x 2,5)cm điễm thấp cách đất 79 cm.

Mặt má lốp ngoài trước bên phải có nhiều vết cọ xát làm sạch bụi, lộ su mới kích thước (95x 10)cm.

Mặt dưới chấn bùn lốp trước bên phải có bám dính nhiều vết máu nạn nhân kích thước (90 x 50)cm.

Mặt ngoài má lốp ngoài thứ 02 từ trước ra sau có bám dính nhiều vết máu và mô cơ thể kích thước (45 x 18)cm. Tương ứng mặt lăn của lốp ở vị trí tương ứng có bám dính nhiều vết máu kích thước (25 x 18)cm.

Mặt lăn và má lốp ngoài của lốp trong thứ 02 từ trước ra sau có bám dính nhiều vết máu kích thước (40 x 25)cm.

Mặt ngoài má lốp của lớp ngoài và trong sau cùng có bám dính nhiều vết máu kích thước (55 x 50)cm.

Kiểm tra hệ thống lái, phanh và đèn tín hiệu của xe ô tô hoạt động bình thường

** Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 43DI-000.29*:

Kính chiếu hậu bên trái bị cong gập về phía trước qua phải so với vị trí ban đầu. Tương ứng mặt gương của kính chiếu hậu bị bể vỡ rơi mất.

Đầu trước ngoài tay cầm bên trái bị bào mòn kim loại kích thước (1.5 x 01)cm. Tương ứng đầu tay thắng có vết bào mòn kim loại kích thước (01 x 01)cm.

Cạnh manh chắn gió bên trái có 02 vết bào mòn nhựa, vết 01 kích thước (2,5 x 0,3)cm; vết 02 có kích thước (07 x 01)cm.

Cạnh góc để chân trước bên trái bị bào mòn nhựa kích thước (26 x 7)cm.

Góc ngoài trước gác để chân sau bên trái có vết bào mòn kim loại và nhựa kích thước (08 x 03)cm.

Bề mặt biển số xe và vùng nhưa chắn bùn sau có bám dính vết màu đỏ kích thước (20 x 10)cm.

Góc ngoài đoạn ½ sau của ốp đèn xin đường bên trái phía sau có bám dính chất màu trắng thể hiện bằng 02 vết trượt kích thước vết 01 (1,8 x 0,6)cm; kích thước vết 02 cách đất 77,5 cm.

Mặt lăn và lốp sau bên phải có bám dính máu nạn nhân kích thước (20 x 05)cm. Điểm gần nhất cách chữ 0 của đòng chữ EVOURD là 2,5 cm.

Kiểm tra hệ thống lái, phanh và đèn tín hiệu của xe mô tô hoạt động bình thường.

** Về xử lý vật chứng*:

Ngày 14/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 35 trả lại 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 76C-051.29, 01giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tải biển kiểm soát 76C-051.29, 01 giấy kiểm định của xe ô tô tải biển kiểm soát 76C-051.29 và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm của xe ô tô tải biển kiểm soát 76C-051.29 cho chủ sở hữu là anh Đỗ Văn Á. Anh Á đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 43D1-000.29, chủ sở hữu là bị hại Lê Thị Lệ T nên Cơ quan Cảnh sát điêu tra đã ra quyết định trả lại cho người đại diện theo ủy quyền.

Đối với 0l giấy phép lái xe hạng C mang tên Phạm Văn T. Hiện đang tạm giữ kèm theo hồ sơ vụ án.

** Về phần trách nhiệm dân sự*:

Sau tai nạn, Phạm Văn T cùng với chủ xe đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại chị Lê Thị Lệ T và anh Nguyễn Hồng B với tổng số tiền là 240.000.000 đồng. Đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại và anh B đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu gì thêm và đã viết đơn xin bãi nại cho Thịnh.

***** Tại Bản cáo trạng số 63/CT-VKSNDHV ngày 05/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Phạm Văn T về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

***** Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Phạm Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ vào: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Phạm Văn T từ 15 tháng đến 18 tháng nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho Phạm Văn T 01 giấy phép lái xe hạng C, số 510163009777 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 13/02/2018 đứng tên Phạm Văn T.

- Về Trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại chị Lê Thị Lệ T và anh Nguyễn Hồng B không có yêu cầu gì nên không xem xét.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Văn T phải chịu theo quy định của pháp luật.

***** Tại phiên tòa, quá trình xét hỏi bị cáo Phạm Văn T thừa nhận hành vi phạm tội như trong bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nói lời sau cùng: Đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để bị cáo làm ăn lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Vang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại chị Lê Thị Lệ T và bị hại anh Nguyễn Hồng B, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản hiện trường cũng như các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 14/3/2022, Phạm Văn T điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 76C-051.29 lưu thông trên đường Quốc lộ 1A theo hướng Đà Nẵng đi Quảng Nam. Khi đến địa phận thôn Miếu Bông, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, T lưu thông ở làn đường chính giữa và cho xe vượt lên xe mô tô biển kiểm soát 43D1-000.29 do chị Lê Thị Lệ T điều khiển chở anh Nguyễn Hồng B lưu thông cùng chiều phía trước, do không giữ khoảng cách an toàn nên phần đầu bên phải xe ô tô (gốc cản đà bên trên trước phía phải) đã va chạm vào phía sau bên trái (ốp đèn xin đường phía sau bên trái) và người anh B làm cho xe mô tô ngã xuống đường rồi xe ô tô cán qua người chị T và dẫn đến chị T tử vong tại chổ, còn anh B bị thương nhẹ.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự như Bản cáo trạng số 63/CT-VKSNDHV, ngày 05/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện

Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hiện nay tình hình tai nạn giao thông xảy ra có chiều hướng gia tăng, đang là vấn đề bức bách của toàn xã hội. Nguyên nhân chủ yếu là do người tham gia giao thông không tuân thủ các quy định về giao thông đường bộ. Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 14/3/2022, Phạm Văn T điều khiển xe ô tô tải lưu thông trên đường Quốc lộ 1A theo hướng Đà Nẵng đi Quảng Nam. Khi đến địa phận thôn Miếu Bông, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, T cho xe ô tô do mình điều khiển chuyển hướng vượt lên phía bên trái xe mô tô do chị T điều khiển phía trước cùng chiều, nhưng do không đảm bảo an toàn nên đã va chạm vào phía bên trái xe mô tô do chị T điều khiển dẫn đến tai nạn xe ô tô cán qua người chị T. Hậu quả chị T tử vong tại hiện trường, anh B bị thương nhẹ.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã vi phạm các quy định của pháp luật về an toàn giao thông đường bộ và đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác nên được xử lý theo pháp luật hình sự là chính xác. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử công khai và áp dụng mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là hết sức cần thiết, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên xét thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; cùng với chủ phương tiện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại với số tiền 240.000.000 đồng; nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, là lao động chính và có vợ chuẩn bị sinh con, bộ đội xuất ngũ; bị hại và đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét mức hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao về Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Hà, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách cũng có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra bị cáo cùng với chủ phương tiện đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại chị Lê Thị Lệ T và anh Nguyễn Hồng B với tổng số tiền 240.000.000đồng. Gia đình bị hại và anh B có đơn bãi nại và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho Phạm Văn T 01 giấy phép lái xe hạng C, số 510163009777 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 13/02/2018 đứng tên Phạm Văn T.

Ngoài ra, trong quá trình giải quyết ngày 14/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 35 trả lại 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 76C-051.29, 01giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tải biển kiểm soát 76C-051.29, 01 giấy kiểm định của xe ô tô tải biển kiểm soát 76C-051.29 và 01 giấy chứng nhận bảo

hiểm của xe ô tô tải biển kiểm soát 76C-051.29 cho chủ sở hữu là anh Đỗ Văn Á. Anh Á đã nhận lại tài sản. Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 43D1-000.29, chủ sở hữu là bị hại Lê Thị Lệ T, Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng đã ra quyết định trả lại cho người đại diện theo ủy quyền. Xét thấy việc trả lại tài sản trên là có căn cứ và đúng quy định nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: 200.000đồng, bị cáo Phạm Văn T phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

1. Căn cứ vào: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt: Phạm Văn T 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/8/2022).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Hà, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Nghĩa Hà, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo Phạm Văn T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tuyên trả cho Phạm Văn T 01 giấy phép lái xe hạng C, số 510163009777 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 13/02/2018 đứng tên Phạm Văn T (hiện giấy phép lái xe đang lưu tại hồ sơ vụ án).

3. Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Hồng B là bị hại và đại diện theo ủy quyền của bị hại Lê Thị Lệ T không có yêu cầu gì nên không xem xét.

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 23, 26, 27 của Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

+ Bị cáo Phạm Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Nguyễn Hồng B và anh Đỗ Văn Á vắng

mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Đương sự;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- Công an huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- TAND Tp Đà Nẵng;
- VKSND Tp Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp Tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Hoài Sơn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**